

CÁC HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG NHẪM LÔI CUỐN SINH VIÊN CÓ TRÌNH ĐỘ TIẾNG THẤP THAM GIA VÀO HOẠT ĐỘNG HỌC

Vũ Thanh Phượng *

Tóm tắt: Bài viết này nêu ra mục tiêu của các hoạt động khởi động, đề cập đến các đặc điểm chính của các hoạt động khởi động và giới thiệu một vài hoạt động khởi động tiêu biểu, trong đó có phân tích ưu nhược điểm và cách thực hiện hoạt động trên lớp. Các hoạt động khởi động đa dạng, được vận dụng linh hoạt trong các buổi giảng nhằm lôi cuốn những sinh viên thiếu động lực học tập, dần dần xây dựng cho các em thái độ tích cực hơn khi tham gia hoạt động học.

Từ khóa: Động lực học tập, hoạt động khởi động, hoạt động luân cuốn SV.

Abstract: This article discusses the purpose and main features of warm-up activities, and introduces some effective activities, in which the strengths, weaknesses and implementation of each warm-up activity are mentioned. Various warm-up activities applied flexibly in classes will engage students with low motivation in class activities, and thus gradually providing motivation for them to participate in their language learning.

Key words: Academic motivation, warm-up activities, class engagement strategies.

I. Đặt vấn đề

Sinh viên có trình độ tiếng thấp thường có chung một đặc điểm, đó là thiếu động lực học trong mỗi giờ lên lớp. Số sinh viên này thường có thái độ lơ là hoặc thiếu chú ý trong giờ học tiếng. Điều này gây không ít khó khăn cho thầy cô và ảnh hưởng ít nhiều tới không khí học tập chung của cả lớp.

Nhiều sinh viên năm thứ nhất của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (HUBT) cũng nằm trong số đó. Điểm thi tiếng Anh tốt nghiệp của nhiều em thấp và rất thấp, dưới mức trung bình. Cụ thể, ở một số lớp tôi tham gia giảng dạy thì có tới 2/3 số sinh

viên có dải điểm từ 2 đến 5. Một câu hỏi mà rất nhiều thầy cô trăn trở là làm sao giúp cho nhóm sinh viên trên có thái độ học tập tích cực hơn đối với môn học tiếng. Đây chính là lý do tôi lựa chọn viết về chủ điểm tạo động lực cho sinh viên có trình độ tiếng thấp tham gia vào hoạt động học thông qua các hoạt động khởi động.

II. Tầm quan trọng của các hoạt động khởi động trong giờ học thực hành tiếng

Duy trì động lực học tiếng là một vấn đề mấu chốt quyết định việc người học có thể thành công trong học tiếng, hay đơn giản là người học có thể tham

* Trường ĐH KD&CN Hà Nội

gia giao tiếp bằng ngôn ngữ đang học một cách tự tin và tự nhiên trong các tình huống giao tiếp khác nhau. Để tạo động lực học tiếng cho sinh viên chưa có động lực hoặc ít có động lực học tiếng, thì người dạy nên tìm hiểu nguyên do và từ đó điều chỉnh bài giảng cho phù hợp và thú vị với đối tượng người học. Đây chính là một nhiệm vụ cực kỳ khó đối với người dạy tiếng – khơi gợi động lực học tập chủ động từ phía người học (động lực nội sinh, động lực tự thân), chứ không chỉ là tác động từ bên ngoài. Tuy nhiên, các tác động bên ngoài lên động lực học tập sẽ dần từng bước góp phần khơi gợi và thúc đẩy động lực nội sinh.

Một công cụ đắc lực giúp các giảng viên dạy tiếng thực hiện được điều mong muốn trên là vận dụng các hoạt động khởi động trước khi bắt đầu bài học chính hoặc trước một hoạt động thực hành tiếng quan trọng.

1. Mục đích của các hoạt động khởi động

Mục đích sử dụng các hoạt động khởi động nhằm: *một là*, thu hút sự chú ý của người học; *hai là*, khuyến khích và dẫn dụ họ tham gia vào hoạt động, thức tỉnh họ vào buổi sáng khi còn ngái ngủ, hay sau bữa trưa đầu giờ chiều, khi họ chưa sẵn sàng cho buổi học; và đặc biệt *ba là*, nhằm khơi gợi não bộ và tinh thần chuẩn bị tham gia vào các hoạt động học sâu hơn kể sau đó.

Các hoạt động khởi động thường không quá dài, trong vòng tầm 5 phút là đủ. Các khởi động ngắn, nhẹ nhàng, tạo cho người học có cảm giác được tham

gia “chơi” sẽ thu hút sự chú ý của người học. Người học có thực sự chú ý, thì họ mới tiếp nhận các nội dung, thông tin mới được cung cấp và ghi nhớ chúng.

Trong buổi học, nếu giảng viên cảm nhận rằng người học cần có chút xả hơi, tức là khi giảng viên nhận thấy sự chú ý của người học đã giảm, thì nên đưa vào một hoạt động khởi động nhằm giúp não bộ được nghỉ ngơi một chút và được “sạc” lại.

2. Đặc điểm của hoạt động khởi động

Các hoạt động khởi động tốt thường có các đặc điểm sau:

- Phù hợp với trạng thái cảm xúc và thể chất của người học;
- Đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện;
- Ngắn gọn;
- Thú vị và thu hút sự chú ý;
- Có liên quan đến nội dung bài học hoặc ngôn ngữ đích cần luyện tập;
- Sử dụng lượng kiến thức từ vựng, ngữ pháp mà người học đều đã được học và biết để họ tự tin tham gia vào hoạt động;
- Không mất nhiều thời gian chuẩn bị trước.

3. Một số hoạt động khởi động cụ thể
a. Tôi cũng vậy (Me, too!)

- Ưu điểm:
 - + Không mất thời gian chuẩn bị
 - + Dễ thực hiện.
 - + Áp dụng cho nhiều chủ đề học đa dạng.

Ví dụ: Áp dụng cho bài có chủ đề về gia đình. Người học đã học một số từ chỉ thành viên gia đình, cấu trúc với *to be* và *to have* hoặc *have got*.

- Cách thực hiện:

+ Giảng viên yêu cầu người học nói 03 câu đúng về thông tin của gia đình mình.

Ví dụ: *I have/ have got a brother.*

He's a student/ a pupil.

He likes computer games.

Nếu người học trong lớp có cùng thông tin giống người nói, thì đứng dậy và nói: “Tôi cũng vậy” bằng tiếng Anh: “Me, too!”.

b. Những thứ yêu thích (Favourite things)

- **Ưu điểm:** Áp dụng ôn tập cho một vài chủ đề đã học, như đồ ăn, đồ uống, hoạt động hàng ngày,...

- **Cách thực hiện:** + Giảng viên ghi trên bảng một vài chủ đề đã học để người học lựa chọn.

+ Câu hỏi đưa ra: “*What's your favourite _____?*”.

+ Câu trả lời: “*My favourite (food) is (chicken and mushroom)*”.

+ Người học thay phiên nhau hỏi và ghi nhận câu trả lời của nhau.

+ Giảng viên linh hoạt áp dụng cách hỏi chuỗi, người học vừa có cơ hội trả lời và cơ hội hỏi.

c. “Bạn có muốn _____ ?” (“Would you rather _____?”)

- **Ưu điểm:** Áp dụng ôn lại một số cụm động từ chỉ hoạt động hàng ngày hoặc các cụm từ đi cùng nhau (collocations).

- Cách thực hiện:

+ Giảng viên phân chia bảng làm hai bên: Bên ‘YES/CÓ’ và ‘NO/KHÔNG’, hoặc quy định theo ý mình miễn sao dễ dàng cho người học di chuyển.

+ Giảng viên gọi nhóm sinh viên

(4-5) lên đứng thành một hàng giữa lớp, thẳng với bảng/ màn hình.

+ Giảng viên hỏi người học câu hỏi: “*Would you rather _____ (get up early)?*”.

+ Người học nghe câu hỏi xong, di chuyển về phía “Có” hoặc “Không” để thể hiện lựa chọn của mình.

+ Giảng viên có thể hỏi thêm 1 câu hỏi (‘Why’) để người học giải thích lý do.

d. Sắp xếp trật tự từ trong câu (Sentence scramble)

Khi tạo câu, giảng viên có thể áp dụng các câu trích dẫn có tính khích lệ đồng viên tinh thần học tập, làm việc, hoặc câu chứa yếu tố ngôn ngữ sẽ được học trong buổi học đó, hay ôn tập nội dung ngữ pháp của buổi học trước.

- Ưu điểm:

+ Dễ vận dụng với nhiều nội dung ngôn ngữ được học như ôn từ vựng, cấu trúc ngữ pháp.

+ Hình thức thực hiện linh hoạt theo cá nhân, cặp hay nhóm.

- Cách thực hiện:

+ Giảng viên chọn 3-5 câu và đảo vị trí của các từ/cụm từ trong câu.

+ Người học có thể làm độc lập, làm theo cặp đôi, theo nhóm để sắp xếp lại các câu đó cho hợp lý.

+ Giảng viên chọn người học/cặp/nhóm đầu tiên đưa ra câu trả lời đúng nhất sẽ giành chiến thắng trong lượt chơi này.

e. Các trò chơi kiểm tra trí nhớ hay sự tập trung (Memory games)

Áp dụng cho hoạt động nào yêu cầu người nghe phải thật tập trung để nhắc lại đúng thông tin theo thứ tự nghe được.

- **Ưu điểm:** Lấy lại được sự tập trung của người học.

Ví dụ: các thầy cô muốn ôn lại động từ quá khứ.

- Cách thực hiện:

+ Giảng viên chia người học theo nhóm 6-8 người.

+ Người thứ nhất trong nhóm nói: *“Last night, I went to the cinema and watched a cartoon”*.

+ Người tiếp theo sẽ nhắc lại câu nói của người trước và thêm một thông tin mới: *“Last night, I went to the cinema and watched a cartoon. I left the cinema at 8:30”*.

Cứ như thế, từng người trong nhóm lặp lại cho đến hết lượt. Hoạt động này yêu cầu người học chú ý cao độ để nhớ và có thể hỗ trợ nhau hoàn thành.

f. Hội thoại thay thế (Dialogue substitution)

- **Ưu điểm:** Áp dụng cho ôn tập lại hội thoại đã học ở các buổi trước, đặc biệt sau các Lesson 3 trong mỗi Unit của giáo trình Speakout – Elementary - 2nd edition đang áp dụng tại Khoa Tiếng Anh A.

- **Nhược điểm:** Cần chuẩn bị trước.

- **Cách thực hiện:** Các thầy cô lấy bài mẫu hoặc đoạn trích của bài mẫu (thường là bài nghe ngắn), sau đó lấy đi một vài từ khóa (1-3 từ/cụm từ), và yêu cầu người học làm cặp để hoàn thành lại bài hội thoại, và sau đó thực hành lại hội thoại đó.

4. Phản hồi từ phía giảng viên

Sau khi mỗi hoạt động khởi động kết thúc, giảng viên nên chú ý đưa ra các phản hồi có tính tích cực, đôi khi chỉ là một tràng vỗ tay, như lời động viên người học.

III. Kết luận

Với các hoạt động khởi động đa dạng, được vận dụng linh hoạt trong các buổi giảng, tôi hy vọng lớp học của các thầy cô sẽ lôi cuốn người học, đặc biệt những sinh viên thiếu động lực học tập, dần dần các em sẽ có thái độ tích cực hơn khi tham gia hoạt động học. Một khi người học sẵn sàng học trong tâm thế thoải mái, tinh táo và tập trung, họ sẽ sẵn sàng tiếp thu kiến thức mới, ghi nhớ chúng và tiến bộ dần./.

Tài liệu tham khảo

1. 10 ESL Warm-up activities for every age, by Johanna Kawasaki.
2. ESL Warm-up activities and games, by Jackie Bolen. <https://eslspeaking.org/top-5-esl-warm-up-activities/>
3. 5 Ways to Promote Your Students’ Intrinsic Motivation to Learn English, by Susan Verner. <https://www.fluentu.com/blog/educator-english/motivating-students-to-learn-english/>